

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ NHÁNH: LỚP HỌC CỦA BÉ.
(Tuần 2. Từ ngày 15/9/2025 đến ngày 19/9/2025)

Ngày HD	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
* Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	- Đón trẻ: Cô đến trước 30 phút quét dọn thông thoáng phòng. - Chơi tự chọn ở góc - Điểm danh – Trò chuyện - Thể dục sáng: Tập theo lời bài hát “Trường cháu đây là trường mầm non ”				
Hoạt động học	LVPTNT KPXH: Lớp học của bé	LVPTTC: PTVĐ: +Bò bằng bàn tay và bàn chân 4m-5m +TCVĐ :Chuyền bóng qua đầu.	LVPTTM Tạo hình Dự án steam: Làm hộp đựng bút	LVPTNN LQCC. LQ chữ cáio,ô,ơ	LVPTTM Âm nhạc: VĐTN(TT) Vui đến trường - NH: Ngày vui của bé -TCAN: Ai nhanh nhất
Chơi Hoạt động ở các góc.	- Góc đóng vai: Trò chơi nấu ăn, siêu thị của bé, cô giáo, bác sỹ. - Góc xây dựng- lắp ghép: Xây dựng Trường Mầm non Diễm Liên thân yêu, lắp ghép trường học, đồ chơi. - Góc khoa học và toán: Chơi trò chơi: Phân nhóm đồ chơi .Vòng quay kỳ diệu, chơi boling, chơi trò chơi dân gian “Ô ăn quan”, “Kéo cưa lừa xẻ”, Đô mi nô, chơi trò chơi bàn tính học đếm; Bảng chun học toán. - Góc âm nhạc- Tạo hình: Cắt, nặn, xé dán, tô màu. Hát, múa các bài hát về Trường mầm non và tết trung thu . - Góc sách truyện: Thư viện của bé; Trò chơi thử tài ghép chữ, đọc thơ, kể chuyện sáng tạo theo tranh , làm đồ chơi về trường mầm non. - Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây xanh, chơi với cát, nước, pha màu nước.				
Hoạt động Ngoài trời :	- Hoạt động có mục đích: Giao lưu trò chơi vận động , sự bay hơi của nước, Xếp hạt hạt chữ cái o, ô ,ơ, Quan sát bầu trời, - Trò chơi vận động: kéo co, tung bắt bóng, Mèo đuổi chuột - Chơi tự do: Trẻ chơi với các nguyên vật liệu như hạt gạo, lá cây, giấy loại, phấn..., đồ chơi ngoài trời.				
Ăn , Ngủ	- Nhắc trẻ mời cô , mời bạn khi vào bữa ăn. - Luyện kỹ năng rửa tay đúng cách trước- sau khi đi vệ sinh, lau miệng sau khi ăn. - Hướng dẫn trẻ ngủ đúng tư thế.				
Hoạt động chiều.	- Thực hiện vở tạo hình : Vẽ cô giáo - Thực hiện vở tập tô nét cơ bản trang 1,2,3 + GDKNS: Bé cùng cô làm đồ chơi; về trường mầm non LVPTTM Âm nhạc: VĐTN(TT): Vui đến trường				

- | | |
|--|---|
| | - NDKH: NH: Ngày vui của bé
-TCAN: Chiếc ghế âm nhạc |
|--|---|

THẺ DỤC SÁNG

- Tập cùng với bài hát “Trường cháu đây là trường mầm non”

+ Trọng động: Bài tập phát triển chung

- Hô hấp: Thổi nơ bay 2 lần.

- Động tác tay: Tập 2 lần x 8 nhịp. Từ lời hát: “Ai hỏi cháulà trường mầm non” :



- Động tác bụng: Tập 2 lần x 8 nhịp. Từ lời hát: “Ai hỏi cháu cótrường mầm non”



- Động tác chân: Tập 2 lần x 8 nhịp. Từ lời hát: Ai hỏi cháulà trường mầm non .



- Động tác bật: Tập 2 lần x 8 nhịp. Từ lời hát: Ai hỏi cháu cótrường mầm non.



+ **Hội tnh:** Trẻ đi nhẹ nhàng 1-2 vòng.

KẾ HOẠCH CHƠI HOẠT ĐỘNG Ở CÁC GÓC: LỚP MẪU GIÁO CỦA BÉ.

Nội dung	Yêu cầu	Chuẩn bị	Tổ chức hoạt động
* Góc đóng vai - Trò chơi nấu ăn - Trò chơi siêu thị của bé. - Trò chơi cô giáo. - Trò chơi bác sỹ.	- Trẻ biết nấu một số món ăn ở trường mầm non, dọn bàn ăn sạch sẽ, đẹp phục vụ khách. - Thể hiện được vai người bán hàng niềm nở, mời khách. - Biết công việc của cô giáo dạy hát, múa, đọc thơ, kể chuyện... cho các cháu. - Biết công việc của bác sỹ, y tá ân cần khám, chữa bệnh.	Bộ đồ chơi nấu ăn, quần áo nội trợ, rau, quả.. Quần áo, dây dép, mũ, xích đu, cầu trượt, cái ô ... Truyện tranh, thơ thước chỉ. Trang phục bác sỹ, thuốc, đồ dùng, dụng cụ khám, chữa bệnh.	1. Thỏa thuận, bàn bạc trước khi hoạt động. - Gọi trẻ lại gần gây hứng thú: Cho trẻ đọc bài thơ “ Tình bạn” - Đàm thoại về nội dung bài thơ: Nói về tình cảm của các bạn trong lớp.... - Chúng mình đến trường có vui không? Được chơi nhiều trò chơi không?.... - Giới thiệu cho trẻ các góc chơi, hỏi trẻ định chơi góc nào và cô hướng trẻ vào các góc chơi, gợi ý cho trẻ cách chơi 2. Quá trình hoạt
* Góc xây dựng - lắp ghép - Xây dựng Trường mầm non Diễm Liên. - Lắp ghép ngôi trường, đồ chơi	- Biết sắp xếp ,xây dựng công trình hợp lý ,đẹp - Biết dùng khối để lắp ghép	Cây xanh, cây hoa, hàng rào, lớp học... Khối lắp ghép ,khối gỗ...	
* Góc âm nhạc- tạo hình - Cắt, nặn, xé dán, tô màu, làm album ảnh về lớp học của bé - Hát, múa các bài	Biết sử dụng một số kỹ năng tạo hình để tạo ra sản phẩm - Trẻ hát hay, múa đẹp các bài	Keo ,kéo, sáp màu ,đất nặn, 1 số nguyên vật liệu... - Mũ múa, các nhạc cụ, dụng cụ múa, hát.	

hát về lớp học của bé	hát về lớp học của bé		động.
* Góc khoa học và toán - Phân nhóm đồ chơi ngoài trời, đồ chơi trong lớp. - Chơi boling, Bảng chun học toán. Đô mi nô. - Vòng quay kì diệu - Trò chơi dân gian: Ô ăn quan - Chơi trò chơi bàn tính học đếm	- Trẻ biết phân nhóm đồ chơi ngoài trời, đồ chơi trong lớp. - Biết cách chơi trò chơi đô mi nô, boling, Bảng chun học toán với các bạn - Biết nhận biết chữ số, đếm đối tượng - Biết chơi trò chơi dân gian. - Biết đếm theo số lượng, đặt thẻ số, tách, gộp.	Tranh đồ chơi ngoài trời, đồ chơi trong lớp. - 1 hộp Đô mi nô, boling, Bảng chun học toán. - Thẻ số, hình học. - Sỏi, bảng ô ăn quan. - 1 bàn tính học đếm	- Cho trẻ lấy kí hiệu về các góc - Cô hướng dẫn trẻ chơi, nhập vai, phân vai chơi. - Cô giúp trẻ giải quyết, xử lý các tình huống trong quá trình chơi 3. Nhận xét sau khi hoạt động.
* Góc sách truyện - Thư viện của bé - Trò chơi thử tài ghép chữ. - Đọc thơ, kể chuyện sáng tạo theo, rồi, tranh về chủ đề lớp học của bé	- Biết xem tranh truyện, sách. - Biết dùng thẻ chữ cái rời ghép thành từ giống từ trong tranh. - Trẻ biết đọc thơ, kể chuyện sáng tạo theo, rồi, tranh về chủ đề lớp học của bé	- Truyện tranh các loại - Tranh có từ và thẻ chữ cái rời - Tranh thơ, rồi, truyện tranh... về chủ đề lớp học của bé	- Cô lại tường góc chơi nhận xét về các góc chơi, nhắc trẻ cất đồ chơi gọn gàng - Cho trẻ tham quan góc chơi có sản phẩm đẹp. - Cho tổ trưởng của góc đó giới thiệu về sản phẩm của góc mình.
* Góc thiên nhiên - Chăm sóc cây xanh ,cây hoa - Chơi với cát ,nước, pha màu nước, thả vật chìm nổi.	- Biết cách chăm sóc cây - Biết nhận xét kết quả đong đo nước ,cát ,vật chìm nổi	Cây xanh ,cây hoa ,dung cụ tưới nước Cát , nước ,bảng kết quả đong đo nước ,vật chìm ,nổi	- Cô nhận xét, khen trẻ. - Cho cả lớp hát tặng 1 bài. - Cho trẻ cất đồ dùng, đồ chơi gọn gàng.

Thứ 2 ngày 15 tháng 09 năm 2025

*** ĐÓN TRẺ - CHƠI- THỂ DỤC SÁNG.**

Cô đón trẻ vào lớp và cho trẻ chơi với các đồ chơi trong lớp ,sau đó tập thể dục sáng.

*** HOẠT ĐỘNG HỌC**

Lĩnh vực phát triển nhận thức:

Khám phá xã hội :

Đề tài: Lớp học của bé

I. Mục đích, yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ biết tên lớp trẻ đang học là lớp 5TB, trường Mầm non Diễm Liên, tên cô giáo trong lớp , tên, một vài sở thích của các bạn trong lớp
- Trẻ biết lớp học là nơi được cô giáo chăm sóc - dạy dỗ, là nơi vui chơi với bạn bè. Các góc chơi, các khu vực trong lớp, Đồ chơi, đồ dùng trong lớp.

2. Kỹ năng:

- Luyện kỹ năng quan sát, nhận xét, ghi nhớ có chủ định.
- Rèn luyện khả năng phán đoán nhanh, củng cố và phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

3. Thái độ:

- Trẻ biết yêu quý lớp học của mình, yêu thương, giúp đỡ bạn bè, hứng thú khi đến lớp.
- Trẻ biết biết ơn cô giáo đã chăm sóc, dạy dỗ trẻ khôn lớn.
- Biết giữ gìn, sắp xếp ĐDDC ngăn nắp, gọn gàng.

II . Chuẩn bị:

Đồ dùng của cô	Đồ dùng của trẻ
- Đĩa CD ghi âm bài hát “Trường chúng cháu là trường mầm non” . “ Cô và mẹ nhé” bài thơ “Cô giáo của con”	- Ba rổ đựng đồ dùng nguyên vật liệu theo 3 nhóm: + Nhóm 1: Giấy A4, bút chì, sáp màu. + Nhóm 2: Giấy màu, kéo, keo, bìa cứng, hộp sữa chua... + Nhóm 3: Đất nặn, bảng con, khăn ướt.

III . Tiến trình hoạt động:

<u>Hoạt động của cô.</u>	<u>Hoạt động của trẻ.</u>
1. Ổn định tổ chức – giới thiệu bài: (2-3 phút) Cho trẻ đọc thơ “ Cô giáo của con” - Hỏi trẻ bài thơ nói lên điều gì? - Cô giáo của các con là ai? - Hôm nay cô và các con cùng tìm hiểu về trường, lớp trẻ đang học.	- Trẻ đọc thơ cùng cô - Trẻ trả lời - Trẻ chú ý

- Cô giới thiệu về hoạt động tìm hiểu lớp học của bé. 2: Nội dung: 2.1. Hoạt động 1: Quan sát. đàm thoại(13-15p) - Cô mở các video, hình ảnh cho trẻ xem trên máy - Chúng mình vừa xem gì? - Những hình ảnh đó nói về ai? - Công việc của mọi người như thế nào? (làm gì ở đâu?) - Hàng ngày cô và cô Lan làm những gì cho các con? - Hàng ngày các con làm gì? - Để không phụ lòng cô thì các con phải thế nào? - Các con giành tình cảm của mình như thế nào đối với cô giáo? - Cảm giác của các con khi đến trường như thế nào? - Cho trẻ tham quan lớp học và nhận xét. Cô đặt các câu hỏi khơi gợi trẻ trả lời: + Đây là phòng gì? + Phòng học lớp Lớn C có những góc chơi nào? + Góc chơi đó có những đồ dùng đồ chơi gì? + Cách sử dụng như thế nào? + Phòng học còn dùng để làm gì? + Phòng ăn cần những đồ dùng gì? + Phòng ngủ cần những đồ dùng gì? + Phòng vệ sinh thì có gì? Dùng để làm gì? Cô giáo tổng hợp, bổ sung ý kiến của các bạn * Đàm thoại sau quan sát: - Các con vừa quan sát lớp học gì? - Trong trường mầm non Diên Liên ngoài lớp học 5C các con còn biết những lớp học nào nữa? Cô củng cố và mở rộng cho trẻ biết một số lớp học ở nhà văn hóa. 2.2. Hoạt động 2: Cô cho trẻ thể hiện tình cảm của mình đối với lớp học thể hiện qua bài hát. “ Cô và mẹ nhé” 2.3. Hoạt động 3: Trẻ về 3 nhóm lấy nguyên vật liệu cô đã chuẩn bị sẵn cho 3 nhóm để làm theo yêu cầu của cô. (6-7p) + Nhóm 1: Vẽ lớp học của bé. + Nhóm 2: Làm một số đồ dùng, đồ chơi của lớp. + Nhóm 3: Vẽ tranh cô giáo. 3. Kết thúc: (2-3p) Giáo dục trẻ biết yêu quý lớp học của mình, yêu thương, giúp đỡ bạn bè, hứng thú khi đến lớp. Trẻ biết biết ơn cô giáo đã chăm sóc, dạy dỗ trẻ khôn lớn. - Cho trẻ hát bài: “Trường chúng cháu là trường mầm non” và đưa sản phẩm về góc trưng bày.	- Trẻ xem trên máy - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ kể - Trẻ trả lời - Trẻ kể - Cả lớp hát - Trẻ thực hiện - Trẻ chú ý
--	---

* CHƠI NGOÀI TRỜI:

1. Hoạt động có mục đích: * Quan sát vườn rau nhà trường.	- Cho trẻ hát bài : “Tham quan” - Các con vừa hát gì? - Hôm nay cô lại giới thiệu cho trẻ quan sát luống rau cải. Cô cho trẻ quan sát. - Đây là luống rau gì? - Lá, thân, như thế nào? - Ích lợi của cây đối với con người chúng ta như thế nào? - Giáo dục trẻ chăm sóc và bảo vệ cây . Vì cây cho ta thức ăn hàng ngày.
2. Trò chơi vận động: * Tung bắt bóng	* Cô hỏi trẻ tên trò chơi - Cách chơi- luật chơi - Trẻ chơi 2- 3 lần - Cô nhận xét và khen trẻ
3. Chơi tự do:	* Cô chuẩn bị phấn , hột hạt, vỏ ngao, cho trẻ chơi tự chọn - Cô bao quát trẻ chơi an toàn.

*. CHƠI HOẠT ĐỘNG Ở CÁC GÓC:

- Góc đóng vai: Trò chơi nấu ăn, siêu thị của bé, cô giáo, bác sỹ.
- Góc xây dựng- lắp ghép: Xây dựng Trường Mầm non Diễm Liên thân yêu, lắp ghép trường học, đồ chơi.
- Góc khoa học và toán: Chơi trò chơi: Phân nhóm đồ chơi ngoài trời, đồ chơi trong lớp. Vòng quay kỳ diệu, chơi boling, chơi trò chơi dân gian “Ô ăn quan”, chơi trò chơi bàn tính học đếm; Bảng chun học toán.
- Góc âm nhạc- Tạo hình: Cắt tranh, ảnh làm album ảnh về lớp học của bộ. Hát, múa các bài hát về lớp học của bé.
- Góc sách truyện: Thư viện của bé; Trò chơi thử tài ghép chữ, đọc thơ, kể chuyện sáng tạo theo, tranh về chủ đề lớp học của bé.
- Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây xanh, chơi với cát, nước, pha màu nước.

*HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1 . Thực hiện vẽ tạo hình vẽ cô giáo.

Chuẩn bị : Vở tạo hình , bút màu , bút chì, tranh mẫu của cô.

* Tiến hành :

- Cô chia lớp thành 3 nhóm
- Cô giới thiệu tranh vẽ, tô mẫu của cô .
- Cho trẻ về nhóm thực hiện
- Trẻ làm, cô theo dõi, hướng dẫn trẻ làm
- Cô nhận xét ,tuyên dương trẻ tô đẹp.

3. Vệ sinh ,trả trẻ :

* Đánh giá cuối ngày

- Hoạt động học: Cháu Bảo Châu, Gia Bảo, Minh Khang, Xuân khôi đã tìm hiểu và trả lời các câu hỏi tên các góc chơi, trong lớp có những ai, tên lớp của mình đang học tên cô giáo.và còn kể thêm về các phòng ban trong trường rất nhanh và chính xác.

Thứ 3 ngày 16 tháng 9 năm 2025

*** ĐÓN TRẺ - CHƠI- THỂ DỤC SÁNG.**

Cô đón trẻ vào lớp và cho trẻ chơi với các đồ chơi trong lớp ,sau đó tập thể dục sáng.

*** HOẠT ĐỘNG HỌC**

Phát triển vận động- Thể dục

Đề tài: VĐCB: Bò bằng bàn tay, bàn chân 4m – 5m

TCVD: Chuyển bóng qua đầu.

I. Mục đích, yêu cầu :

1. Kiến thức:

- Trẻ nhớ được tên vận động : Bò bằng bàn tay, bàn chân 4m – 5m
- Trẻ nắm được kỹ thuật vận động : Trẻ biết bò phối hợp chân, tay nhịp nhàng 4-5m
- Biết dùng 2 tay để chuyển bóng qua đầu.

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng bò bàn chân , bàn tay phối hợp nhịp nhàng 4- 5m, khéo léo, tự tin.
- Rèn luyện cho trẻ kỹ năng khéo léo , sự linh hoạt phối hợp nhịp nhàng với bạn khi tham gia vào trò chơi chuyển bóng.

3. Thái độ:

- Tính kỷ luật, ý thức tự giác trong học tập và tinh thần tập thể khi tham gia học và chơi .
- Giáo dục trẻ biết thu dọn đồ dùng gọn gàng sau khi thực hiện vận động.

II. Chuẩn bị:

Đồ dùng của cô	Đồ dùng của trẻ
- Vẽ sơ đồ sân tập - Trang phục thể thao) - Hoa tay cho cô - Thảm cỏ, thảm bông - 2 rổ bóng. -Âm nhạc: : Trường cháu đây là trường mầm non, tôi yêu bóng đá .Nhạc pháp” Nào chúng ta cùng nhảy, lucky, Tàu lướt.	- Mỗi trẻ 1 đôi bông tay - Mỗi trẻ 1 bộ đồ thể thao. - Thảm cỏ, thảm bông - 2 rổ bóng. - Mỗi trẻ một bông hoa có gắn số 1 , 2

III . Tiến trình hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Ổn định gây hứng thú(2-3 phút) Cho trẻ cùng chơi trò chơi “ Tạo dáng” kết hợp với bản nhạc pháp “Nào chúng ta cùng nhảy” 2. Nội dung: (22-25 phút) 2. 1: Hoạt động 1: Khởi động: (3- 4 phút) - Cô cho trẻ đi theo bài nhạc “Tàu lướt” - Cô cho trẻ đi vòng tròn kết hợp các kiểu đi khác	Trẻ cùng nhảy nhẹ nhàng theo giai điệu bài hát sau đó mỗi trẻ tự tạo cho mình một cái dáng - Trẻ hát và đi theo hiệu lệnh sau đó chuyển đội hình

nhau

(đi thường -> đi bằng mũi bàn chân -> đi thường -> đi bằng gót chân -> đi bằng mé bàn chân -> đi thường -> chạy chậm -> chạy nhanh sau đó cho trẻ lấy vòng và về hai hàng dọc, điểm danh 1-2 chuyển 4 hàng cách đều nhau.

2.2 : Hoạt động 2: Trọng động: (18-20 phút)

a. Bài tập phát triển chung:

Tổ chức cho trẻ tập theo nhạc bài “ Trường cháu đây là trường mầm non”

- Động tác 1 tay: “Ai hỏi cháu mầm non ”



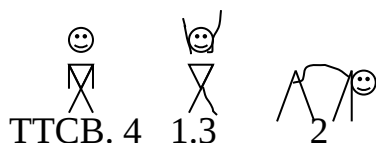
TTCB. 4 1.3 2

- Động tác 2 bụng: “Ai hỏi cháu mầm non”



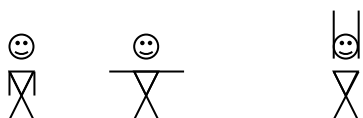
TTCB. 4 1.3 2

- Động tác 3 chân: “Ai hỏi cháu mầm non”



TTCB. 4 1.3 2

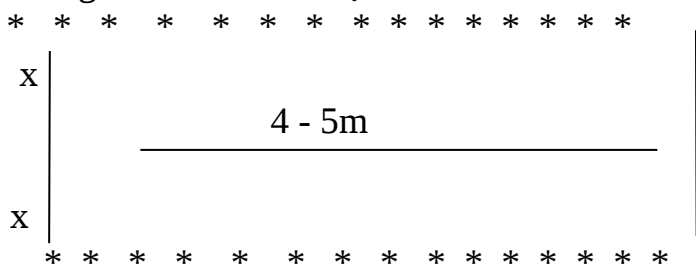
- Động tác 4 bật: “Ai hỏi cháu mầm non”



TTCB. 4 1.3 2

b. Vận động cơ bản: Bò bằng bàn tay, bàn chân 4m – 5m.

Cho trẻ chuyển đội hình thành 2 hàng ngang đứng đối diện nhau cách nhau khoảng 3- 4m . Giữa 2 đội để thảm cỏ. Ở giữa thảm cỏ vẽ vạch chia đôi.



- Cô giới thiệu tên bài tập.

- Cô làm mẫu lần 1 không giải thích.

thành 2 hàng ngang.

Trẻ thực hiện 2l x8 nhịp

Trẻ thực hiện 2l x 8 nhịp

Trẻ thực hiện 3l x8 nhịp

Trẻ thực hiện 2l x 8 nhịp

-Trẻ chuyển đội hình thành 2 hàng ngang đứng đối diện nhau

- Trẻ chú ý quan sát

- Bò bằng bàn tay, bàn chân

- Cô làm mẫu lần 2 kết hợp giải thích: Nhắc trẻ chú ý bò bằng bàn tay, bàn chân mắt nhìn về phía trước, phối hợp chân nọ tay kia nhịp nhàng. + Cô vừa vận động gì? + Để thực hiện động tác bò bằng bàn tay, bàn chân các con phải thực hiện như thế nào? Cho 1-2 trẻ khá lên thực hiện cho cả lớp xem. * Trẻ thực hiện: +Lần 1: Cho trẻ bò trên thảm cỏ - Mỗi lần cho 2 trẻ ở 2 đội ra thực hiện phần thi thực hiện bật xong đi về cuối hàng cô không bật nhạc. - Cô chú ý sửa sai cho trẻ. Các con vừa thực hiện phần thi gì? - Lần 2: Bò trên thảm bông :cô cho 2 đội thi đua nhau cô bật nhạc bài “lúc kỳ” - Cho 2 đội thi đua nhau cô bật nhạc . - Các con vừa thực hiện bài tập gì? c. TCVD: Chuyển bóng qua đầu: (3- 4 phút) * Cách chơi: Mỗi đội có 15 bạn tham gia vào trò chơi bạn đứng đầu cầm bóng chuyền qua đầu, bạn thứ 2 đón bắt bóng và chuyền cho bạn tiếp theo, lần lượt như vậy cho đến bạn cuối cùng thời gian cho mỗi đội chơi là kết thúc bản nhạc. Đội nào chuyền nhiều bóng là đội đó thắng. * Luật chơi: Trong lúc chơi đội nào làm rơi bóng là quả bóng đó không được tính điểm. - Cô bật nhạc tổ chức cho trẻ chơi cô bao quát trẻ chơi. Các thí sinh vừa tham gia vào trò chơi với tên gọi là gì? - Nhận xét quá trình chơi và kết quả chơi của 2 đội tuyên dương các đội chơi. 2.3: Hoạt động 3: Hồi tĩnh.(1-2 phút) Cho trẻ đi nhẹ nhàng kết hợp với bản nhạc bài đi học 3.Kết thúc :(1-2 phút) Cô nhận xét tuyên dương trẻ	4-5m. - Trẻ nhắc lại kỹ thuật vận động. - 2 trẻ khá lên làm thử - Trẻ thực hiện - Bò bằng bàn tay bàn chân - Trẻ thực hiện. - 2 tổ lên thực hiện - Trẻ trả lời. -Trẻ lắng nghe cô giới thiệu luật chơi - Trẻ hứng thú chơi - Trẻ trả lời - Trẻ đi nhẹ nhàng kết hợp với bản nhạc - Trẻ nhận quả - Trẻ lắng nghe
--	---

*** CHƠI NGOÀI TRỜI:**

1. Hoạt động có mục đích: * Trải nghiệm sự bay hơi của nước:	- Cô cho trẻ hát bài “ Vì sao lại thế” - Các con vừa hát bài hát gì? - Xung quanh chúng ta có rất nhiều điều kỳ lạ nhưng chúng ta chưa biết được bao nhiêu. - Hôm nay cô sẽ cho các con trải nghiệm với 1 điều lạ nhé. - Cô đưa ra 1 cái gương, 1 tấm mi lông trắng, 1 tờ giấy trắng, và 1 ca nước ấm, 1 cốc nước đá.
--	--

2. Trò chơi vận động: * Kéo co: 3. Chơi tự do:	- Hỏi trẻ cô có những nguyên vật liệu gì? - Ai có nhận xét khi cô dùng tất cả những nguyên vật liệu đó để làm ca nước ấm và ca nước đá thì điều gì xảy ra với các vật đó? - 2-3 trẻ nhận xét và phán đoán. (Hơi nước làm mờ gương, ướt giấy, đọng nước trên mí lông) - Để biết được điều đó có chính xác hay không cô cho 2 bạn lên trải nghiệm. - Thái độ: Giáo dục trẻ không được chơi với nước đang đun sôi phải tránh xa không sẽ bị bỏng. * - Cô giới thiệu tên trò chơi, luật chơi, cách chơi - Cô tổ chức cho trẻ chơi trò chơi 2 -3 lần - Giáo dục trẻ biết chơi cùng bạn * Cô chuẩn bị hạt , bóng, phấn, cho trẻ tự chơi tự chọn.
--	--

CHƠI HOẠT ĐỘNG Ở CÁC GÓC:

- Góc đóng vai: Trò chơi nấu ăn, siêu thị của bé, cô giáo, bác sỹ.
- Góc xây dựng- lắp ghép: Xây dựng Trường Mầm non Diễn Liên thân yêu, lắp ghép trường học, đồ chơi.
- Góc khoa học và toán: Chơi trò chơi: Phân nhóm đồ chơi ngoài trời, đồ chơi trong lớp. Vòng quay kỳ diệu, chơi boling, chơi trò chơi dân gian “Ô ăn quan”, chơi trò chơi bàn tính học đếm; Bảng chun học toán.
- Góc âm nhạc- Tạo hình: Cắt tranh, ảnh làm album ảnh về lớp học của bé. Hát, múa các bài hát về lớp học của bé.
- Góc sách truyện: Thư viện của bé; Trò chơi thử tài ghép chữ, đọc thơ, kể chuyện sáng tạo theo, tranh về chủ đề lớp học của bé.
- Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây xanh, chơi với cát, nước, pha màu nước.

***HOẠT ĐỘNG CHIỀU:**

1 Thực hiện vở tập tô chữ cái: về các nét cơ bản

- Cô chuẩn bị vở tập tô, bút chì, bút màu đủ cho trẻ.
- Cô hướng dẫn trẻ thực hiện vở tập tô viết và tô màu cho phù hợp.
- Hướng dẫn trẻ cầm bút bằng tay phải để tô theo dấu chấm mờ và tô màu tranh.
- Cô động viên khuyến khích trẻ để trẻ tô đẹp, tô trùng khít theo đường chấm mờ

2. Chơi theo ý thích:

- Cô cho trẻ về góc chơi theo ý thích, cô bao quát trẻ chơi

*** ĐÁNH GIÁ TRẺ CUỐI NGÀY**

- Hoạt động vệ sinh. Cháu Huy, Cháu Minh Khôi, Minh Khang thực hiện thao tác vệ sinh rửa tay rửa mặt không nhớ các thao tác rửa.
- Biện pháp cô rèn cho trẻ mọi lúc mọi nơi nhiều hơn.

Thứ 4 ngày 17 tháng 09 năm 2025

*** ĐÓN TRẺ - CHƠI- THỂ DỤC SÁNG.**

Cô đón trẻ vào lớp và cho trẻ chơi với các đồ chơi trong lớp ,sau đó tập thể dục sáng.

*** HOẠT ĐỘNG HỌC**

Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ

Tạo hình

Dự án steam:

Đề tài: “Làm hộp đựng bút”

I.Mục đích yêu cầu :

1.Kiến thức

* **(S)Khoa học:** Đặc điểm, cấu tạo của hộp đựng bút ; tính chất một số nguyên vật liệu để làm hộp đựng bút: Cứng, dàyĐựng được - không đựng được; chắc chắn - không chắc chắn; Sự gắn dính để hộp đựng bút có thể đứng được.

* **(T)Công nghệ:** Thiết bị ipad, smart phone, bàn tương tác thông minh, tìm kiếm thông tin trên Internet (voice google) .

Sử dụng : Kéo, dao, ghim, thước kẻ, giấy, bút...

* **(E)Kỹ thuật:** Quy trình thiết kế làm hộp đựng bút; kỹ năng cắt, dán, sắp xếp

* **(M)Toán học:** Đo kích thước (đo chiều dài, rộng; to – nhỏ; dài – ngắn); hình dạng (Hình vuông, tròn, chữ nhật...) hình khối, số lượng các ngăn, nguyên liệu làm hộp đựng bút.

* **(A) Nghệ thuật:** Thiết kế hộp đựng bút có ngăn đựng được nhiều loại đồ dùng học tập. Đa dạng kiểu dáng, trang trí sáng tạo và tính tiện ích của hộp đựng bút.

* **Ngôn ngữ:** Phát triển ngôn ngữ mạch lạc thông qua hoạt động giải thích, trình bày sản phẩm của mình, kỹ năng đặt câu hỏi.

* **Cảm xúc:** Trẻ thích thú khi thiết kế ra được sản phẩm. Hứng thú khi tham gia hoạt động.

*** Yêu cầu**

+Trẻ nhận biết được công dụng và cấu tạo của chiếc

+ Trẻ có kiến thức nền về các chất liệu đựng được và không đựng được, chắc chắn, không chắc chắn.

+ Trẻ hiểu được khái niệm chia ngăn, đồ dùng học tập để trong hộp bút sẽ gọn gàng đẹp hơn.

+ Trẻ nhận biết số lượng, kích thước: to nhỏ, dài ngắn, hình dạng, hình khối.

2. Kỹ năng:

- + Phát triển năng lực tưởng tượng, tư duy logic, ngôn ngữ mạch lạc – trình bày được ý tưởng cả nhóm mình.
- + Trẻ có kỹ năng giải quyết vấn đề, làm việc nhóm, phân công nhiệm vụ và chia sẻ với bạn trong lớp.
- + Trẻ có kỹ năng phân loại, vẽ thiết kế sơ đồ hoá sản phẩm của mình.
- + Trẻ có kỹ năng đo, kỹ năng ghép, gắn kết các nguyên vật liệu
- + Trẻ có các kỹ năng tạo hình: cầm bút vẽ, sử dụng kéo, xếp và cắt dán

3. Thái độ

- Trẻ tích cực hứng thú, vui vẻ, tham gia hoạt động.
- Cố gắng hoàn thành công việc được giao.

II. Chuẩn bị :

Đồ dùng của chuẩn bị
- Bài hát “Trường chúng cháu..MN,Lớp chúng mình” - Lon sữa bằng sắt, Hộp nhựa, Ống tre, lũa, Ống giấy, Lõi giấy vệ sinh, Bìa catong - Băng dính, Dạ màu, Sáp màu, Bút chì - Bảng phân loại khảo sát, Giá vẽ - Băng dính xốp, băng dính trong, keo sữa - Các nguyên vật liệu cho trẻ trải nghiệm: lá, giấy,..... - Các nguyên vật liệu rời cho trẻ trang trí sản phẩm

III. Tiến trình hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1: Ổn định tổ chức. (2-3p) - Hoạt động sáng tạo với màu sắc của lớp 5 tuổi B sắp diễn ra, để tham gia hoạt động này cô và các con cần rất nhiều các loại bút màu. Cô và các con cùng chế tạo ra chiếc hộp đựng bút có thể đựng được nhiều loại bút màu, giúp các con để các nguyên liệu trên bàn được gọn gàng, không mất nhiều không gian nhé 2. Nội dung: 2.1. Hoạt động 1: Nội dung khám phá các nguyên liệu làm hộp bút: Nguyên liệu làm thân hộp đựng bút: - Nguyên liệu gì đựng được và không đựng được các loại đồ dùng học tập khác nhau (tương đương với các que gỗ dài)	- Trẻ đưa ra các phương án giải quyết của mình - Trẻ suy nghĩ trả lời câu hỏi. - Trẻ dự đoán: có thể là

- GV cùng trẻ khám phá về đặc điểm bền, chắc chắn và không bền, không chắc chắn của một số nguyên vật liệu: hộp sắt, hộp nhựa, ống giấy, ống tre, cốc giấy, cốc nhựa... Nguyên liệu làm đáy hộp đựng bút: - Nguyên liệu gì cứng, dày, có độ bền chắc chắn. - GV cùng trẻ khám phá về đặc điểm bền, chắc chắn và không bền, không chắc chắn của một số nguyên vật liệu: bìa catton, gỗ, bảng ghép lego, lá, giấy..... * Đặt câu hỏi: - Những đồ vật nào có thể đựng được? Những đồ vật nào không đựng được bút? - Trong những đồ vật trên, đồ vật nào có chất liệu bền, chắc chắn? Những đồ vật nào có chất liệu không bền, không chắc chắn? - Làm thế nào để nhận biết được những đồ vật có thể đựng được, bền và chắc chắn? * Tưởng tượng: Trẻ dự đoán những đồ vật đựng được và những đồ vật không đựng được bút và đảm bảo tiêu chí bền, chắc chắn, có nhiều ngăn để đựng được nhiều loại bút. * Lập kế hoạch: Cô và trẻ lập kế hoạch thử nghiệm từng đồ vật để phân loại đồ vật đựng được/ đồ vật không đựng được, đồng thời làm thí nghiệm bền, chắc chắn, không bền không chắc chắn. Thảo thuận kí hiệu: đựng được/không đựng được các loại bút; bền, chắc chắn/không bền không chắc chắn. Cùng cô làm bảng phân loại, thống nhất cách tích vào mẫu bảng ghi chép. -Nhắc trẻ làm thí nghiệm từng nguyên liệu một. Làm đến đâu thì đưa kết quả vào bảng ghi chép. - Trẻ tự nhận nhóm: chia thành 3 - 4 nhóm, mỗi nhóm 3 - 4 trẻ, cho trẻ tự đi lấy các đồ dùng để khảo sát, thử nghiệm: Trẻ phân công nhiệm vụ ai đi lấy đồ gì, ở đâu, phân công ai sẽ làm việc gì trong quá trình khảo sát và thử nghiệm. - Trẻ đi lấy đồ về cùng nhau vẽ lại/ gắn dính những đồ dùng, chất liệu tìm được trên bảng phân loại. *Thực hiện khảo sát	hộp nhựa, sắt, lõi giấy, hộp bìa catong mà trẻ thấy ở nhà, hoặc ở đâu đó trong trường, lớp... Trẻ thử nghiệm đặt các bút vào tương ứng số ngăn, mong muốn. - Trẻ dùng tay vò, xé xem các vật liệu có độ bền và chắc chắn không? - Trẻ tích vào bảng ghi chép các kết quả sau khi đã trải nghiệm.
---	--

- Trẻ cùng cô chuẩn bị bàn ghế theo từng nhóm. - Chuẩn bị bảng ghi chép, bút, hộp nước, các que gỗ dài, nguyên vật liệu đã chọn để riêng vào từng rổ để phân loại. + Trẻ tiến hành phân loại, tích kết quả và dán kết quả lên bảng. + Ghi ký hiệu của nhóm mình, tên các thành viên trong nhóm. * Trẻ giải thích kết quả vừa được thử nghiệm và khám phá được: - Cô và trẻ cùng quan sát bảng ghi chép của các nhóm và lắng nghe trẻ trình bày kết quả khám phá. * Dự kiến câu hỏi để hỏi trẻ: + Nhóm con đã khám phá những nguyên liệu gì? + Con đã làm như thế nào? Kết quả như thế nào? + Nhóm của con đã làm thí nghiệm, thử nghiệm gì? + Những đồ vật nào đựng được, bền chắc chắn mà nhóm các con tìm được là gì? + Giải thích vì sao đồ vật đó lại có thể đựng được? + Con đã làm cách nào để biết đồ vật đó đựng được hay không đựng được? + Con đã làm cách nào để biết đồ vật đó bền chắc chắn hay không bền không chắc chắn? + Nhóm con đã tìm được bao nhiêu đồ vật đựng được, bền chắc chắn ? - Các nhóm trao đổi, thảo luận, đặt câu hỏi phản biện giữa các nhóm. - Cô và trẻ cùng kết luận: Nguyên liệu làm hộp đựng bút: có thể đựng được, bền chắc chắn. - Cô ghi nhận các kết quả của trẻ. - Trong quá trình trẻ thực hiện cô ghi lại hình ảnh trẻ khảo sát và làm thí nghiệm. Cho trẻ xem lại video về các hoạt động trải nghiệm buổi trước - Trò chuyện về dự án làm hộp đựng bút.	- Trẻ có thể đưa ra một số câu hỏi mà trẻ chưa biết về hộp đựng bút.
---	--

- Hộp bút có những bộ phận nào?

- Giáo viên cho trẻ sử dụng các thiết bị thông minh trong phòng STEAM để tìm hiểu và quan sát một số mẫu hộp đựng bút handmade và gợi ý các câu hỏi truy vấn: Các con muốn hỏi gì về chiếc hộp đựng bút không?

- Giáo viên đưa ra tiêu chí về chiếc hộp đựng bút: đứng được không bị đổ, đựng được nhiều đồ dùng học tập, chắc chắn và trang trí đẹp mắt.

2. Tưởng tượng:

- Giáo viên giúp trẻ tưởng tượng và nói ra những chiếc hộp đựng bút mình sẽ làm.

+ Hộp Bút mà nhóm các con định làm trông như thế nào? (Hộp bút sẽ có mấy ngăn, hộp bút có dạng hình gì, tranh trí như thế nào?..)

3. Lập kế hoạch:

- Chia trẻ thành 3-4 nhóm thảo luận và thiết kế hộp đựng bút

- Giao nhiệm vụ mỗi nhóm sẽ lên ý tưởng và vẽ bản thiết kế một chiếc hộp đựng bút theo những tiêu chí mà giáo viên đưa ra.

- Tại các nhóm giáo viên hỏi trẻ về ý tưởng làm các hộp bút của nhóm mình.

- Trẻ thảo luận và cùng nhau lựa chọn nguyên vật liệu để chế tạo hộp đựng bút theo bản thiết kế.

- Dự kiến cách làm. (Trẻ trao đổi, thảo luận cách làm)

(Hỏi trẻ: về các công đoạn khó khi làm hộp đựng bút. Có thể làm mẫu một số công đoạn khó.)

4. Trẻ thực hiện/ chế tạo:

- Trẻ trong nhóm phân công nhiệm vụ cho từng thành viên trong nhóm của mình.

- Tiến hành chế tạo hộp đựng bút theo bản thiết kế và các nguyên vật liệu đã chọn.

- Cô đến các nhóm quan sát, hướng dẫn, khơi gợi suy nghĩ, sáng tạo của trẻ, hỗ trợ nếu cần trong quá trình trẻ thực hiện.

- Nhắc trẻ thử nghiệm:

+ Cho trẻ để đồ dùng học tập vào hộp đựng bút xem có để được không?

+ Cho trẻ thử rung lắc hộp đựng bút xem có chắc chắn

không? (Nếu sản phẩm chưa đạt yêu cầu, trẻ có thể cải tiến lại sản phẩm của mình tại nhóm.) 5. Chia sẻ sản phẩm/cải tiến: + Các nhóm đưa ra các sản phẩm của nhóm mình, giới thiệu về cách làm, nguyên liệu làm hộp đựng bút. + Cô và trẻ đặt câu hỏi: Nhóm con đã làm sản phẩm từ các nguyên liệu gì? Cách làm như thế nào? Hộp đựng bút này có bao nhiêu ngăn? Hộp đựng bút được các con trang trí như thế nào? So với bản thiết kế thì các con có gì thay đổi gì không? vì sao? Nếu được sửa chữa để cho sản phẩm của mình tốt hơn con sẽ làm gì? - Giáo viên quan sát trẻ trong suốt quá trình - Cô đánh giá sản phẩm của các nhóm trẻ. - Đánh giá kĩ năng ghi chép bằng hình vẽ của trẻ. + Bảng ghi chép + Bảng thiết kế - Đánh giá sự thành công qua thông qua việc thử nghiệm sản phẩm trực tiếp: Giáo viên cho nhóm trẻ đặt đồ dùng học tập vào hộp đựng bút và rung lắc hộp bút để thử nghiệm độ bền chắc chắn của bút, quan sát ghi chép độ bền chắc chắn của các hộp bút trong các ngày tiếp theo (giáo viên chụp lại ảnh các sản phẩm và ghi kết quả) - Giáo viên trình chiếu hình ảnh hoạt động và sản phẩm của trẻ trên màn ảnh. (Hỏi trẻ thích nhất điều gì? nếu được làm lại các con sẽ thay đổi gì?) - Khen ngợi công nhận tất cả những sản phẩm và phát hiện của trẻ .	
---	--

*** CHƠI NGOÀI TRỜI.**

*** Tổ chức cho trẻ chơi các trò chơi vận động. Nhảy bì , đi cà kheo lăn bóng bóng vào gôn, Ném bóng vào giỏ .**

1. Yêu cầu

- Trẻ biết tên các trò chơi dân gian : Nhảy bì , đi cà kheo lăn bóng bóng vào gôn, Ném bóng vào giỏ .
- Trẻ biết cách chơi các trò chơi vận động theo ý thích riêng của mình .
- Trẻ biết phối hợp với nhau để thi đua trong các trò chơi.
- Luyện kĩ năng vận động, kĩ năng nhanh nhẹn khéo léo thông qua các trò chơi vận động
- Trẻ nề nếp khi tham gia trò chơi.

II. Chuẩn bị:

- Sân tập sạch sẽ, bằng phẳng
- Xắc xô to
- 4 cái bìa :
- 4 đôi khà kheo : 2 gôn
- 2 đích ném , bóng .
- Kết hợp với các bài hát : “ La la la, Đi tàu lửa, Luc ky The fans ole- ole

III. Tiến trình hoạt động:

1. Ổn định: (1-2 phút)

- Chúng mình hãy hát vang bài hát : “La la la, Đi tàu lửa, Luc ky, The fans ole- ole ”
- Những trò chơi đó chúng ta thường được gọi là trò chơi ?
- Đã bao giờ các con được chơi các trò chơi đó chưa?
- Hôm nay cô cũng đã chuẩn bị một số trò chơi vận động bây giờ cô mời các con về góc chơi mà mình yêu thích nào (Cô đi đến một số nhóm chơi hỏi trẻ cách chơi và luật chơi cho trẻ chơi)
- Kết thúc : Buổi giao lưu trò chơi vận động của cô trò chúng mình đến đây đã khép lại.
Nhận xét tuyên dương và cho trẻ đi vào lớp

***. CHƠI HOẠT ĐỘNG Ở CÁC GÓC:**

- Góc đóng vai: Trò chơi nấu ăn, siêu thị của bé, cô giáo, bác sỹ.
- Góc xây dựng- lắp ghép: Xây dựng Trường Mầm non Diễn Liên thân yêu, lắp ghép trường học, đồ chơi.
- Góc khoa học và toán: Chơi trò chơi: Phân nhóm đồ chơi ngoài trời, đồ chơi trong lớp. Vòng quay kỳ diệu, chơi boling, chơi trò chơi dân gian “Ô ăn quan”, chơi trò chơi bàn tính học đếm; Bảng chun học toán.
- Góc âm nhạc- Tạo hình: Cắt tranh, ảnh làm album ảnh về lớp học của bé. Hát, múa các bài hát về lớp học của bé.
- Góc sách truyện: Thư viện của bé; Trò chơi thử tài ghép chữ, đọc thơ, kể chuyện sáng tạo theo tranh về chủ đề lớp học của bé.
- Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây xanh, chơi với cát, nước, pha màu nước.

***HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

1.1.GDKNS: - Bé cùng cô làm đồ chơi về trường mầm non.

a. Yêu cầu: Trẻ biết vận dụng các nguyên vật liệu để tạo ra đồ chơi trong trường mầm non.

b. Chuẩn bị:

- Cô chuẩn bị 1 số nguyên vật liệu, bìa cắt tông, ống nhựa, băng dính 2 mặt, giấy màu, keo, kéo.

c . Tiến hành:

- Cô trò chuyện cùng trẻ: về các loại đồ chơi trong trường lớp mầm non
- Sau đó cô hỏi trẻ con thích đồ chơi nào?

- Cách làm đồ chơi đó như thế nào?
- Hôm nay cô đã chuẩn bị 1 số nguyên vật liệu các con thích làm đồ chơi nào tùy ý.
- Cô cho trẻ chia về 3 nhóm để thực hiện
- Cô bao quát trẻ, và gợi ý cho trẻ cùng làm.
- Hỏi trẻ tên đồ chơi
- Kết thúc cho trẻ đem sản phẩm lên trưng bày và giới thiệu cho các bạn cùng nghe.
- Giáo dục trẻ đi yêu thích và bảo vệ sản phẩm của mình làm ra.

2. Chơi theo ý thích : Cô cho trẻ chơi theo ý thích ở các góc và theo dõi trẻ hướng dẫn trẻ chơi an toàn.

*** Đánh giá cuối ngày**

- Hoạt động học: Châu Bảo châu, Tuệ Minh, Bảo Lâm, Trà My, Minh Anh rất thích thú với hoạt động làm hộp đựng bút, nêu ra được nhiều ý tưởng rất hay
- Cô khen ngợi, tuyên dương trẻ kịp thời

Thứ 5 ngày 18 tháng 09 năm 2025

*** ĐÓN TRẺ - CHƠI- THỂ DỤC SÁNG.**

Cô đón trẻ vào lớp và cho trẻ chơi với các đồ chơi trong lớp ,sau đó tập thể dục sáng.

***HOẠT ĐỘNG HỌC**

Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ:

Làm quen chữ cái:

Đề tài: Làm quen chữ cái o,ô ,ơ

I . Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Trẻ nhận biết và phát âm đúng chính xác của chữ cái o, ô, ơ . Trẻ nhận ra chữ cái o,ô,ơ trong từ, tiếng trọn vẹn.

2. Kỹ năng:

- Luyện kỹ năng phát âm rõ ràng, chính xác chữ cái o, ô, ơ.
- Luyện kỹ năng quan sát ghi nhớ có chủ định.

3. Thái độ:

- Trẻ biết giữ gìn đồ dùng học tập, biết yêu quý bạn bè trong lớp.

II. Chuẩn bị:

Đồ dùng của cô	Đồ dùng của trẻ
- Tranh và từ cô giáo, quyển vở, đi học. - Chữ cái o, ô, ơ để dán vào đồ dùng học tập như: Bảng con, quyển vở, cái rô, lá cờ.. - Bài hát: Tôi là chữ o, ô, ơ. Đi học	- Mỗi trẻ 1 rô đồ chơi có chữ cái o, ô, ơ - Chỗ ngồi đúng quy cách. - Tâm thế thoải mái.

III. Tiến trình hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Ổn định tổ chức : (3-4p) - Cô và trẻ hát bài "Đi học" - Lớp mình vừa hát bài gì? - Hàng ngày ai đưa các con đi học? - Đến trường các con được làm gì? 2. Nội dung: (25-27p) 2.1. Hoạt động 1: Làm quen chữ cái o, ô, ơ (15-17 p) a. Làm quen chữ cái o - Các bạn vừa hát bài gì? - Cô cho trẻ xem tranh "Bé đi học" - Cô đọc từ "Bé đi học" 2 lần - Cho trẻ đọc từ trong tranh - Cho trẻ lên tìm chữ cái o trong từ bé đi học - Bạn nào có thể phát âm được chữ cái "o" nào ? - Cô phát âm mẫu "o" - Cho lớp, tổ, cá nhân phát âm + Ai có nhận xét gì về chữ cái o? - Cô nhắc lại cấu tạo chữ cái o cho trẻ nghe + Chữ o giống cái gì? - Có mấy kiểu chữ cái o?	- Trẻ hát cùng cô - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Cho trẻ đọc từ bé đi học - Trẻ tìm chữ o - Trẻ tìm chữ o - 1 đến 2 trẻ phát âm - Trẻ lắng nghe - Trẻ phát âm - Cho 2 đến 3 trẻ nêu nhận xét. - Trẻ trả lời theo hiểu biết của trẻ

- Cô giới thiệu cho trẻ biết chữ o viết thường, viết hoa, in thường, in hoa . b. Làm quen chữ ô - Từ chữ cái o cô thêm cái mũ nhỏ thành chữ cái gì? - Cho trẻ phát âm chữ cái ô - Cô giới thiệu và phát âm chữ cái ô - Cho cả lớp phát âm, tổ, cá nhân - Chữ ô có đặc điểm gì? - Cô nhắc lại chữ cái ô cho trẻ nghe - Cho cả lớp phát âm - Có mấy kiểu chữ cái ô mà con biết ? - Cô giới thiệu chữ ô in thường, chữ ô viết thường chữ ô in hoa, chữ ô viết hoa. c. Làm quen chữ ơ - Từ chữ cái o cô thêm cho nó một cái móc nhỏ thành chữ cái gì? - Các bước tiến hành như chữ cái o, ô 2.2. Hoạt động 2: So sánh chữ o, ô, ơ(3-4p) Chữ cái o, ô, có điểm nào giống và khác nhau? *Cô nhận xét chung: - Giống nhau đều có nét cong tròn khép kín. - Khác nhau chữ o không có nón chữ ô có có nón - Tương tự như vậy cho trẻ so sánh chữ ô với chữ ơ 2.3. Hoạt động 3: Trò chơi luyện tập (4-5p) * Trò chơi 1: Thi phát âm nhanh - Cô chỉ chữ nào trẻ phát âm nhanh chữ đó, ngược lại cô nói câu tạo trẻ phát âm. * Trò chơi 2: Tạo chữ bằng cơ thể trẻ - Cho trẻ tạo chữ theo yêu cầu? + Để tạo thành chữ “o” chúng mình phải làm gì? + Để tạo thành chữ “ô” chúng mình phải làm gì? + Còn cách nào không? + Tạo chữ ô, ơ bằng cách nào? * Trò chơi 3: Đọc đồng dao đoán chữ cái	- Trẻ chú ý nghe và quan sát - Chữ ô. - Trẻ phát âm chữ cái ô - Trẻ lắng nghe - Trẻ nhận xét và nêu cấu tạo chữ cái ô - Trẻ lắng nghe - Cả lớp phát âm 2 lần - Trẻ kể tên các kiểu chữ cái ô mà trẻ biết - Chữ "ơ" - Trẻ nêu nhận xét - Trẻ lắng nghe - Trẻ hứng thú chơi - Trẻ nắm tay đứng vòng tròn - Trẻ đọc cùng cô
---	--

Khi kết thúc đồng dao có chữ cái gì thì trẻ nói ngay chữ cái đó. 3. Kết thúc: (2-3p) - Nhận xét tuyên dương trẻ. - Trẻ hát bài "chữ o,ô,ơ" ra chơi	- Trẻ trả lời - Trẻ hứng thú chơi -Trẻ hát cùng cô
--	--

*** CHƠI NGOÀI TRỜI:**

1.Hoạt động có mục đích: Xếp hạt chữ cái o, ô ,ơ, . 2.Trò chơi vận động *Kéo co 3. Chơi tự do	- Cô cho trẻ vừa đi vừa hát bài trường cháu đây là trường mầm non đi ra sân . - Cô hỏi trẻ con hát bài gì ? - Ở trường cô dạy cho các con học chữ cái gì? - Hôm nay cô sẽ cho các con xếp chữ cái o,ô,ơ. Bằng hạt hạt, - Cô cho trẻ đi lấy hạt .để thực hiện . - Cô bao quát督促 đỡ khi trẻ cần. - Cô nhận xét và khen trẻ,. + Cô hỏi trẻ tên trò chơi, cách chơi,luật chơi - Cô tổ chức cho trẻ chơi. - Cô bao quát hướng dẫn trẻ chơi an toàn *Cô giới thiệu các nguyên vật liệu cô đã chuẩn bị - Cô bao quát trẻ chơi an toàn.
--	--

***. CHƠI HOẠT ĐỘNG Ở CÁC GÓC:**

- Góc đóng vai: Trò chơi nấu ăn, siêu thị của bộ, cô giáo, bác sỹ.
- Góc xây dựng- lắp ghép: Xây dựng Trường Mầm non Diễn Liên thân yêu, lắp ghép trường học, đồ chơi.

- Góc khoa học và toán: Chơi trò chơi: Phân nhóm đồ chơi ngoài trời, đồ chơi trong lớp. Vòng quay kỳ diệu, chơi boling, chơi trò chơi dân gian “Ô ăn quan”, chơi trò chơi bàn tính học đếm; Bảng chun học toán.
- Góc âm nhạc- Tạo hình: Cắt tranh, album ảnh về lớp học của bé. Hát, múa các bài hát về lớp học của bé.
- Góc sách truyện: Thư viện của bé; Trò chơi thử tài ghép chữ, đọc thơ, kể chuyện sáng tạo theo, tranh về chủ đề lớp học của bé.
- Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây xanh, chơi với cát, nước, pha màu nước.

***HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ

Âm nhạc

Đề tài: - NDTT: VĐTN: Em đi mẫu giáo
 - NDKH: Nghe hát: Em yêu trường em.
 -T/CAN: Ai nhanh nhất.

I. Mục đích – yêu cầu:

1. Kiến thức:

- Giúp trẻ thuộc bài hát, nhớ tên bài hát “Em đi mẫu giáo”, nhớ tên tác giả Dương Minh Viên.
- Trẻ biết vận động theo nhịp bài “Em đi mẫu giáo”.
- Trẻ biết lắng nghe cô hát “Em yêu trường em”
- Trẻ biết cách chơi trò chơi : “ Ai nhanh nhất”

2. Kỹ năng:

- Phát triển kỹ năng hát, vận động của trẻ.
- Rèn luyện kỹ năng ca hát vận động cho trẻ.
- Trẻ biết phối hợp các vận động một cách nhịp nhàng, khéo léo.
- Trẻ hứng thú nghe cô hát và hưởng ứng cùng cô
- Phát triển sự linh hoạt, nhanh nhẹn của trẻ qua trò chơi.

3. Thái độ:

- Trẻ hứng thú thể hiện vận động bài hát, thích hòa mình với thiên nhiên.
- Giáo dục trẻ yêu quý cô giáo, bạn bè, yêu trường lớp.

II . Chuẩn bị :

<u>Đồ dùng của cô</u>	<u>Đồ dùng của trẻ</u>
- Nhạc bài hát “Em đi mẫu giáo”, “Em yêu trường em ”	- 1 mũ chóp kín, xắc xô, phách, trống lắc.

III . Tiến trình hoạt động:

<u>Hoạt động của cô</u>	<u>Hoạt động của trẻ</u>
1. Ổn định: (3-4p) - Cô cho trẻ nghe giai điệu bài hát “Em đi mẫu giáo” - Hỏi trẻ tên bài hát, tên tác giả - Cho cả lớp hát và vận động theo ý thích 1 lần - Cô nhận xét 2. Nội dung: 2.1. Hoạt động 1: vđ gõ đệm nhịp 2/4 Bài hát “Em đi mẫu giáo” - Cô giới thiệu hình thức vận động gõ đệm theo nhịp 2/4. - Cô làm mẫu 1 lần – hỏi trẻ hình thức vận động ? - Cho cả lớp, tổ, nhóm thực hiện - Cho trẻ vận động vỗ tay theo nhịp 1 lần. 2.2. Hoạt động 2: NH- NN: Bài hát: “Em yêu trường em” - Cô xướng âm la theo giai điệu bài hát và đoán đó là bài hát gì? - Cô hát lần 1: Cô hát kết hợp cử chỉ. - LÇn 2: Cô mở đĩa cho trẻ nghe, cô minh họa theo lời bài hát. - Hỏi trẻ tên bài hát, tên tác giả, cô đọc lời ca cho trẻ nghe và giáo dục trẻ. - LÇn 3: Cô mở đĩa cho trẻ xem. 2.3. Hoạt động 3: Trò chơi: Ai nhanh nhất - Cho trẻ chơi trò chơi 2-3 lần. - Cô hướng dẫn và bao quát trẻ chơi. 3. Kết thúc: Cô giáo dục trẻ thích đi học, chăm ngoan đi học đều. - Biết yêu thương, quý trọng, vâng lời cô giáo. Cho trẻ hát và vận động bài hát “Em đi mẫu giáo”	- Trẻ trả lời theo hiểu biết. - Trẻ chú ý lắng nghe. - Trẻ trả lời. - Trẻ hát và vận động. - Trẻ chú ý lắng nghe. - Trẻ trả lời - Trẻ thực hiện - Trẻ đoán tên bài hát - Trẻ chú ý nghe cô hát và hưởng ứng cùng cô. - Trẻ xem đĩa CD - Trẻ chơi trò chơi. - Trẻ chú ý lắng nghe. - Trẻ hát và vận động.

3. vệ sinh nêu gương – trả trẻ.

*** Đánh giá cuối ngày**

- Hoạt động chiều: cháu Xuân Khôi, Minh Khang, Ngọc Anh, Phương uyên, Phước Linh rất thích thú VĐTN bài hát “Em đi mẫu giáo”
- Cô khen ngợi trẻ kịp thời